

Số: 186/TB-THCSXT

Xuân Trường, ngày 30 tháng 5 năm 2026

**THÔNG BÁO**  
**Tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026-2027**

Căn cứ Quyết định số 1680/QĐ-UBND ngày 08/5/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Đề án “Xây dựng mô hình trường THCS điển hình trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn 2045”;

Căn cứ Công văn số 1526/SGDDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về việc hướng dẫn huy động trẻ vào cơ sở giáo dục mầm non, lớp 1 các trường tiểu học và tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS năm học 2026-2027;

Căn cứ Kế hoạch số 83 /KH-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Trường về việc Huy động trẻ vào cơ sở giáo dục mầm non, lớp 1 các trường tiểu học và tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS năm học 2026-2027;

Căn cứ Kế hoạch số 169/KH-THCSXT ngày 16/5/2026 của Trường THCS Xuân Trường về tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2026-2027 đã được Ủy ban nhân dân xã Xuân Trường phê duyệt;

Trường THCS Xuân Trường thông báo tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tuyển sinh đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình và chỉ đạo của UBND xã Xuân Trường.
2. Đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ phổ cập giáo dục THCS trên địa bàn; tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh trong độ tuổi được đến trường học tập.
3. Tuyển chọn học sinh có năng lực, phẩm chất tốt từ ngoài địa bàn phổ cập nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và chất lượng mũi nhọn của nhà trường; thực hiện nội dung Đề án “Xây dựng mô hình trường THCS điển hình trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn 2045”.
4. Thực hiện tuyển sinh công khai, minh bạch, chính xác, khách quan, công bằng thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; phát huy chất lượng mô hình trường THCS điển hình.
5. Không thực hiện vận động, quyên góp và thu các khoản ngoài quy định khi tuyển sinh.

**II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH**

Tuyển sinh vào lớp 6 bao gồm cả Chương trình giáo dục phổ thông và Chương trình giáo dục thường xuyên cấp THCS (nếu có): Đối với học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, học viên hoàn thành chương trình xóa mù chữ giai đoạn 2, trong độ

tuổi vào học lớp 6 theo quy định (*Theo Điều 31, Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học*)

### **III. CHỈ TIÊU, ĐỊA BÀN VÀ PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH**

#### **1. Chỉ tiêu tuyển sinh**

Chỉ tiêu tuyển sinh lớp 6 năm học 2026-2027: 200 học sinh, chia thành 5 lớp. Trong đó:

+ Chỉ tiêu phổ cập được giao 112 học sinh.

+ Chỉ tiêu tuyển sinh ngoài địa bàn phổ cập: 88 học sinh, đạt tỉ lệ tuyển sinh học sinh ngoài địa bàn phổ là 44% tổng chỉ tiêu tuyển sinh toàn trường, đảm bảo yêu cầu tuyển sinh đối với trường THCS xây dựng mô hình trường điển hình theo hướng dẫn số 1526/SGDĐT – GDTrH ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình. (*dành tối thiểu 25% chỉ tiêu của các trường THCS xây dựng mô hình trường điển hình để tuyển học sinh có năng lực tốt.*)

#### **a) Điểm trường Khu A**

Tuyển sinh 120 học sinh, chia thành 03 lớp, bao gồm:

- 88 học sinh tuyển sinh ngoài địa bàn phổ cập là những học sinh có năng lực và thành tích học tập tốt. Xét tuyển theo hướng dẫn tại phần IV hướng dẫn số 1526/SGDĐT – GDTrH ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về nguyên tắc, tiêu chí xét tuyển đối với học sinh ngoài địa bàn phổ cập giáo dục vào lớp 6 các trường THCS xây dựng mô hình trường điển hình;

- 32 học sinh trong địa bàn phổ cập là những học sinh có năng lực và thành tích học tập tốt; thực hiện áp dụng xét tuyển theo hướng dẫn tại phần IV hướng dẫn số 1526/SGDĐT – GDTrH ngày 08 tháng 5 năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình về nguyên tắc, tiêu chí xét tuyển đối với học sinh ngoài địa bàn phổ cập giáo dục vào lớp 6 các trường THCS xây dựng mô hình trường điển hình.

#### **b) Điểm trường Khu B**

Tuyển sinh 80 học sinh, chia thành 02 lớp đối với học sinh thuộc diện phổ cập giáo dục trên địa bàn theo phân tuyển tuyển sinh do UBND xã Xuân Trường quy định. Thực hiện tuyển sinh lớp 6 theo Chương trình giáo dục thường xuyên cấp THCS: hình thức xét tuyển.(nếu có). Vận động, khuyến khích trẻ khuyết tật có khả năng hoà nhập theo học.

#### **2. Địa bàn tuyển sinh**

- Tuyển sinh học sinh thuộc diện phổ cập theo phân tuyển của UBND xã Xuân Trường, gồm các Thôn 36, 37, 38, 39, 40 xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình(*Theo phụ lục 1 kèm theo Kế hoạch số 83 /KH-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Xuân Trường về việc Huy động trẻ vào cơ sở giáo dục mầm non, lớp 1 các trường tiểu học và tuyển sinh vào lớp 6 các trường THCS năm học 2026-2027*)

- Tiếp nhận học sinh ngoài địa bàn phổ cập có đủ điều kiện theo quy định đối với trường THCS xây dựng mô hình trường điển hình.

### 3. Phương thức tuyển sinh

Thực hiện theo phương thức: Xét tuyển.

## IV. NGUYÊN TẮC, TIÊU CHÍ XÉT TUYỂN ĐỐI VỚI HỌC SINH NGOÀI ĐỊA BÀN PHỔ CẬP

### 1. Xét tuyển thẳng

Thực hiện theo mục 2.1 phần IV Công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.

Đối tượng xét tuyển thẳng là học sinh đã hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học và thuộc một trong các diện:

- Đạt giải Nhất hoặc có sản phẩm tiêu biểu trong các cuộc thi, hội thi, giao lưu, sân chơi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thuộc danh mục quy định tại Phụ lục 1 (Kèm theo công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.)

- Có tổng điểm quy đổi thành tích tham gia các cuộc thi thuộc danh mục tại Phụ lục 2 đạt từ 2,0 điểm trở lên. (Phụ lục 2 kèm theo công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.)

Trong đó: Học sinh tham gia cùng một Cuộc thi nhiều lần (nhiều năm), nhiều cấp (quốc gia, tỉnh, huyện) chỉ được tính thành tích của 01 lần cao nhất. Học sinh có cùng một sản phẩm (đối với KHKT, STEM...) tham dự nhiều cuộc thi khác nhau chỉ được tính thành tích của cuộc thi có kết quả cao nhất.

Chỉ tiêu tuyển thẳng thực hiện theo quy định, đảm bảo không quá 20% tổng chỉ tiêu tuyển sinh ngoài địa bàn phổ cập (không quá 17 học sinh)

- Trong trường hợp số học sinh thuộc diện tuyển thẳng vượt quá chỉ tiêu tuyển thẳng được giao, các cơ sở giáo dục xây dựng tiêu chí tuyển thẳng theo thứ tự ưu tiên:

+ Học sinh đạt giải Nhất/có sản phẩm tiêu biểu trong các Cuộc thi trong Danh mục tại Phụ lục 1 kèm theo công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình;

+ Học sinh có tổng điểm quy đổi thành tích tham gia các Cuộc thi trong Danh mục tại Phụ lục 2 kèm theo công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình cao hơn. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều học sinh bằng nhau về tiêu chí, lấy hết những học sinh này.

### 2. Xét tuyển sau tuyển thẳng

Thực hiện theo mục 2.2 phần IV Công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.

**a) Tiêu chí 1:** Kết quả giáo dục cấp tiểu học (tối đa 8,0 điểm)

\* Lớp 1, lớp 2:

- Hoàn thành xuất sắc: 1,0 điểm/năm học.

- Hoàn thành tốt: 0,5 điểm/năm học.

\* Lớp 3:

- Hoàn thành xuất sắc: 1,5 điểm.

- Hoàn thành tốt: 0,75 điểm.

\* Lớp 4:

- Hoàn thành xuất sắc: 2,0 điểm.

- Hoàn thành tốt: 1,0 điểm.

\* Lớp 5:

- Hoàn thành xuất sắc: 2,5 điểm.

- Hoàn thành tốt: 1,25 điểm.

**b) Tiêu chí 2:** Thành tích tham gia các cuộc thi (tối đa 2,0 điểm)

Thực hiện theo danh mục và cách tính điểm quy đổi tại Phụ lục 2 của hướng dẫn tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo (công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 08/5/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình.). Cụ thể: Thành tích của học sinh khi tham gia các Cuộc thi cấp huyện (trước sáp nhập), cấp tỉnh, cấp khu vực và quốc gia (nếu chưa được tuyên thặng). Trong đó: Học sinh tham gia cùng một Cuộc thi nhiều lần (nhiều năm), nhiều cấp (quốc gia, tỉnh, huyện) chỉ được tính thành tích của 01 lần cao nhất; học sinh có cùng một sản phẩm (đối với KHKT, STEM...) tham dự nhiều Cuộc thi khác nhau chỉ được tính thành tích của cuộc thi có kết quả cao nhất; học sinh tham gia nhiều Cuộc thi khác nhau thì điểm thành tích được tính bằng tổng điểm thành tích tham gia các cuộc thi, nhưng không quá 2,0 điểm (nếu tổng điểm thành tích lớn hơn 2,0 điểm thì điểm của Tiêu chí 2 chỉ được tính là 2,0 điểm).

**c) Điểm xét tuyển**

Điểm xét tuyển là tổng điểm của Tiêu chí 1 và Tiêu chí 2, tối đa 10 điểm.

**d) Nguyên tắc xét trúng tuyển**

Xét trúng tuyển từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu.

Trường hợp học sinh bằng điểm xét tuyển thì lần lượt xét các tiêu chí phụ theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

**Bảng tiêu chí phụ**

STT	Tiêu chí phụ
1	Điểm Tiêu chí 1 cao hơn
2	Tổng điểm các bài kiểm tra cuối năm học các môn học Toán, Tiếng Việt, Ngoại ngữ lớp 3,4,5 cao hơn
3	Tổng điểm các bài kiểm tra cuối năm học các môn học Toán, Tiếng Việt, Ngoại ngữ lớp 4,5 cao hơn
4	Tổng điểm các bài kiểm tra cuối năm học các môn học Toán, Tiếng Việt, Ngoại ngữ lớp 5 cao hơn

Khi xét xong Tiêu chí phụ 4 vẫn còn có nhiều học sinh bằng điểm nhau, mà số lượng không vượt quá 2% chỉ tiêu (tuyển sinh ngoài địa bàn phổ cập) thì lấy hết những học sinh này. Nếu số lượng vượt quá 2%, thì tổ chức cho những học sinh bằng điểm nhau (sau khi xét xong Tiêu chí phụ 4) làm 01 bài khảo sát để thực hiện việc xét tuyển.

Yêu cầu công tác ra đề, coi, chấm phải đảm bảo tính bảo mật, khách quan, công bằng; đánh giá đúng năng lực học sinh. Nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể trình UBND xã, phường phê duyệt (kể cả nội dung khảo sát) và báo cáo về Sở GDĐT trước khi triển khai thực hiện.

### Cấu trúc bài khảo sát

<b>Thời gian</b>	60 phút
<b>Nội dung</b>	Chương trình giáo dục tiểu học (môn Toán và môn Tiếng Việt), chủ yếu thuộc chương trình lớp 5
<b>Hình thức</b>	Trắc nghiệm và tự luận
<b>Thang điểm</b>	10 (Không nhân hệ số)
<b>Cấu trúc</b>	Phần I. Toán (5,0 điểm) Trắc nghiệm: 20 câu Phần II. Tiếng Việt (5,0 điểm) 1. Trắc nghiệm (3,0 điểm): 12 câu 2. Tự luận (2,0 điểm)

Nếu sau khi tổ chức khảo sát mà vẫn còn có học sinh bằng điểm nhau, nhà trường báo cáo UBND xã Xuân Trường quy định tiêu chí đảm bảo công khai, khách quan, công bằng.

Nếu không tuyển đủ chỉ tiêu do không đủ hồ sơ đăng ký hoặc chất lượng học sinh không đảm bảo theo yêu cầu (không đủ học sinh đạt điều kiện xét tuyển), nhà trường tuyển bổ sung những học sinh xuất sắc trong tốp dẫn đầu các môn học, lĩnh vực có nguyện vọng bằng hình thức chuyển trường từ các đơn vị khác về sau khi kết thúc chương trình lớp 6, lớp 7 hoặc lớp 8 (theo yêu cầu của Đề án xây dựng mô hình trường THCS điển hình của tỉnh).

\* **Lưu ý:** Đối với học sinh **ngoài địa bàn phổ cập** sau khi xét tuyển vào trường THCS Xuân Trường mà **không** trúng tuyển, được nhà trường trả hồ sơ để học sinh về dự tuyển sinh theo địa bàn phổ cập mà các xã, phường quy định.

- Thời gian trả hồ sơ: từ 8h00 ngày 30 tháng 6 năm 2026.
- Địa điểm trả: Văn phòng điểm trường khu A, trường THCS Xuân Trường.
- Người trả: Đồng chí Vũ Thị Tuyết Thanh, nhân viên văn phòng trường.

### V. HỒ SƠ TUYỂN SINH

1. Đơn xin nhập học. (Theo mẫu phát hành)
2. Bản sao giấy khai sinh hợp lệ.

3. Xác thực thông tin học sinh qua ứng dụng VneID (nếu đã có); Học bạ tiểu học hoặc hồ sơ khác có giá trị thay thế. Lưu ý: có kiểm tra thông tin về nơi cư trú của học sinh từ trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Đối với học sinh là người khuyết tật: giấy chứng nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã, phường cấp; kế hoạch giáo dục cá nhân theo quy định của cấp học Tiểu học.

5. Giấy chứng nhận, giấy khen, quyết định khen thưởng hoặc minh chứng về thành tích các cuộc thi (nếu có, nộp bản chính).

6. Các giấy tờ ưu tiên khác theo quy định (nếu có).

## **VI. THỜI GIAN TUYỂN SINH**

1. Phát hành hồ sơ: từ 8 giờ 30 phút, ngày 01 tháng 6 năm 2026 đến hết 17 giờ 00 phút ngày 25 tháng 6 năm 2026. (Trừ ngày Chủ nhật)

Địa điểm phát hành hồ sơ: Văn phòng trường THCS Xuân Trường, điểm trường Khu A (Địa chỉ thôn 38, xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình)

2. Thời gian tiếp nhận hồ sơ:

Từ 8 giờ ngày 15 tháng 6 năm 2026 đến hết 17 giờ 00 phút ngày 25 tháng 6 năm 2026. (Trừ ngày Chủ nhật)

Địa điểm tiếp nhận hồ sơ và đăng ký: Hội trường nhà C, trường THCS Xuân Trường, điểm trường Khu A (Địa chỉ thôn 38, xã Xuân Trường, tỉnh Ninh Bình)

3. Thời gian xét tuyển: Ngày 26 tháng 6 năm 2026

4. Công bố kết quả tuyển sinh: Ngày 29 tháng 6 năm 2026.

5. Hoàn thành công tác tuyển sinh: Trước ngày 30 tháng 6 năm 2026.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Nhà trường đề nghị cha mẹ học sinh nghiên cứu kỹ thông báo tuyển sinh; chuẩn bị đầy đủ hồ sơ và nộp đúng thời gian quy định, phối hợp cùng hội đồng tuyển sinh cập nhật, rà soát thông tin đăng ký tuyển sinh đảm bảo chính xác, khách quan.

Mọi thông tin cần trao đổi xin liên hệ trực tiếp Văn phòng Trường THCS Xuân Trường trong giờ hành chính để được hướng dẫn.

## **VIII. CÔNG TÁC CÔNG KHAI**

1. Nội dung công khai:

- Kế hoạch tuyển sinh;
- Chỉ tiêu tuyển sinh;
- Đối tượng, điều kiện, tiêu chí xét tuyển;
- Danh sách học sinh trúng tuyển;
- Các quy định liên quan đến tuyển sinh.

## 2. Hình thức công khai:

- Niêm yết tại trường;
- Đăng tải trên cổng thông tin điện tử, fanpage và các kênh thông tin của nhà trường.

## IX. KINH PHÍ TUYỂN SINH

- Thực hiện theo Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 18/9/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình áp dụng, bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật lĩnh vực giáo dục, đào tạo do Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam, Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình và Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định ban hành trước sáp nhập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình sau sáp nhập và Nghị quyết số 131/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Trường hợp văn bản dẫn chiếu sửa đổi thì thực hiện theo văn bản mới thi hành.

- Mức phí: **20.000 đồng** (*Hai mươi nghìn đồng chẵn*)

### *Nơi nhận:*

- UBND xã Xuân Trường;
- Phòng VH-XH;
- Cổng thông tin nhà trường;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Thao Chúc**